| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**TP. BUÔN MA THUỘT**<br>**TỈNH ĐẮK LẮK** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |
| Số: 02/2020/QĐST-VDS | *Buôn Ma Thuột, ngày 09 tháng 01 năm 2020* |

# QUYẾT ĐỊNH
# SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
## V/v: Yêu cầu tuyên bố người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi

## TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BUÔN MA THUỘT, TỈNH ĐẮK LẮK

***Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ trì phiên họp:* Ông Trần Đại Minh.

***Thư ký phiên họp:*** Bà Đỗ Thị Hồng Hà – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên họp:*** Ông Y Lương Byă – Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 01 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 44/2019/TLST-VDS ngày 04/12/2019 gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Bà Lê Thị P, sinh năm 1948.

Địa chỉ: khu phố A, phường B1, thành phố M, tỉnh Tiền Giang.

*Người đại diện theo ủy quyền của bà Lê Thị P:* Ông Lê Anh Đ, sinh năm 1987, (Có mặt).

Địa chỉ: Hẻm C, phường E, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông Võ Đức D, sinh năm 1970, (Có mặt).

Địa chỉ: Số X, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

## NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

*- Tại đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự, đơn thay đổi nội dung yêu cầu của người yêu cầu giải quyết việc dân sự; Bản tự khai và tại phiên họp người đại diện theo ủy quyền của yêu cầu giải quyết việc dân sự ông Lê Anh Đ trình bày:*

Ông Võ Đức D sinh ngày 10/03/1970 từ nhỏ sống với bà P và bác ruột là bà Võ Thị T1 cùng với người anh trai (con bác ruột) là ông Huỳnh Nghĩa H, đến năm 1993 chuyển khẩu về số X, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk sinh sống. Quá trình sinh sống tại địa phương ông Võ Đức D thường xuyên uống rượu bê tha, hay

gây gỗ với hàng xóm, lời nói không được chuẩn mực, hay la hét, chửi bới hàng xóm, không làm chủ được hành vi của mình.

Ngày 20/7/2019 ông Võ Đức D bị đột quỵ, gia đình đã đưa đi bệnh viện chữa trị, quá trình điều trị bị tổn thương nặng nề về thể chất cũng như tinh thần, như: liệt chân, tay và cơ hàm bên mặt phải; không nói năng cũng như nhận biết và ý thức được sự vật, sự việc xung quanh, điều trị một thời gian thì ông Võ Đức D được bệnh viện vùng Tây Nguyên Đắk Lắk cho về để người nhà chăm sóc và tiếp tục chữa trị tại nhà.

Tình trạng hiện tại của ông Võ Đức D là bị tổn thương nặng nề về thể chất cũng như tinh thần, như: liệt chân, tay và cơ hàm bên mặt phải; không nói năng cũng như nhận biết và ý thức được sự vật, sự việc xung quanh. Hiện nay ông Võ Đức D không làm chủ được hành vi của mình, không thể tự mình chăm sóc bản thân cũng như làm các công việc khác, hằng ngày phải được người thân làm thay.

Nay bà Lê Thị P đề nghị Tòa án tuyên bố ông Võ Đức D là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi và đề nghị cử bà Lê Thị P là người giám hộ cho ông Võ Đức D.

*- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột phát biểu có ý kiến:*

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự, lời khai của người yêu cầu và qua kết quả Giám định pháp y tâm thần của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực Tây Nguyên kết luận: Ông Võ Đức D, sinh năm 1970; Giới tính Nam; Nơi thường trú: số X, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk bị bệnh: Rối loạn tâm thần và hành vi do tổn thương thực thể (F07-ICD10); Hiện tại đương sự: Hạn chế khả năng nhận thức và hạn chế khả năng điều khiển hành vi (Có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi ở các vụ việc dân sự). Như vậy việc bà Lê Thị P yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Võ Đức D là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi là có căn cứ cần chấp nhận.

Đề nghị Tòa án: Áp dụng khoản 1 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39, Điều 370, Điều 379 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 23 Bộ luật dân sự: Chấp nhận đơn của người yêu cầu bà Lê Thị P. Tuyên bố ông Võ Đức D sinh năm 1970, là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi và bà Lê Thị P là người giám hộ cho ông Võ Đức D theo quy định của pháp luật.

Căn cứ Điều 149 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Ngươi yêu cầu phải chịu tiền lệ phí việc dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; Ý kiến của đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết: Bà Lê Thị P yêu cầu Tòa án giải quyết tuyên bố ông Võ Đức D là người có khó khăn trong nhận thức, làm

chủ hành vi, đây là việc dân sự *"Yêu cầu tuyên bố người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi"*. Ông Võ Đức D hiện cư trú tại Số X, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk. Theo quy định tại Khoản 1 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, khoản 2 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự thì thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

[2] Về yêu cầu của đương sự: Bà Lê Thị P yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Võ Đức D là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi và có đơn đề nghị Tòa án trưng cầu giám định sức khỏe, bệnh tật và năng lực hành vi dân sự đối với ông Võ Đức D. Ngày 20/12/2019 Toà án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột ban hành Quyết định trưng cầu giám định số 24/2019/QĐ-TA trưng cầu Trung tâm pháp y tâm thần khu vực Tây Nguyên tiến hành giám định sức khỏe, bệnh tật và năng lực hành vi dân sự của ông Võ Đức D.

Trung tâm pháp y tâm thần khu vực Tây Nguyên đã có Kết luận giám định pháp y tâm thần số 169/KLGĐTC ngày 25/12/2019; Trả lời bổ sung số 364/CV-PYTTTN ngày 30/12/2019 đã kết luận:

- Về y học:

Hiện tại đương sự bị bệnh: Rối loạn tâm thần và hành vi do tổn thương thực thể (F07-ICD10).

- Về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi:

Hiện tại đương sự: Hạn chế khả năng nhận thức và hạn chế khả năng điều khiển hành vi (Có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi ở các vụ việc dân sự).

Từ các tài liệu, chứng cứ nêu trên, xét thấy việc bà Lê Thị P yêu cầu tuyên bố ông Võ Đức D là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi là có căn cứ, phù hợp theo quy định tại khoản 1 Điều 23 của Bộ luật dân sự nên cần chấp nhận.

[3] Về tiền chi phí giám định và lệ phí:

Về tiền chi phí giám định: Bà Lê Thị P đã nộp trực tiếp cho cơ quan giám định nên Tòa án không đặt ra xem xét giải quyết.

Về lệ phí: Bà Lê Thị P phải chịu tiền lệ phí việc dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

## QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, khoản 2 Điều 39, Điều 149, Điều 370, Điều 371, Điều 372, Điều 376, Điều 378 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ khoản 1 Điều 23 của Bộ luật dân sự;

- Căn cứ khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

**1.** Chấp nhận đơn yêu cầu tuyên bố người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi của bà Lê Thị P.

Tuyên bố: Ông Võ Đức D sinh ngày 10/03/1970 là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi.

Bà Lê Thị P là người giám hộ của ông Võ Đức D.

Bà Lê Thị P có quyền, nghĩa vụ của người giám hộ đối với ông Võ Đức D theo quy định của pháp luật..

**2.** Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự:

Bà Lê Thị P phải chịu 300.000 đồng tiền lệ phí việc dân sự, được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng lệ phí bà Lê Thị P đã nộp (Ông Lê Anh Đ nộp thay) theo biên lai thu số AA/2019/0005352 ngày 28 tháng 11 năm 2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

**3.** Quyền kháng cáo, kháng nghị:

Người yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên họp có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

***Nơi nhận***:
- VKSND TP.BMT;
- VKSND tỉnh ĐắkLắk;
- TAND tỉnh ĐắkLắk;
- Chi cục THA DS TP. B;
- Các đương sự;
- UBND p. T, TP. B;
- Lưu: HS vụ án.

**THẨM PHÁN**

Đã ký

**Trần Đại Minh**